

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xử lý thu hồi phù hiệu phương tiện vi phạm tốc độ thông qua dữ liệu trích xuất từ Hệ thống thiết bị giám sát hành trình

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Thông tư số 17/2022/TT-BGTVT ngày 15/7/2022 của Bộ Giao thông vận tải về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 12/2020/TT-BGTVT;

Căn cứ Quyết định số 01/2023/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 của UBND tỉnh Bình Định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải;

Căn cứ kết quả tổng hợp, phân tích dữ liệu vi phạm tốc độ trong tháng 02 năm 2024 được trích xuất từ Hệ thống xử lý và khai thác sử dụng dữ liệu từ thiết bị giám sát hành trình thuộc Cục Đường bộ Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi phù hiệu đối với 59 phương tiện thuộc các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo danh sách ban hành kèm theo Quyết định này.

Lý do: vi phạm quy định tại điểm b khoản 10 Điều 22 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (có từ 05 lần vi phạm tốc độ/1000 km xe chạy trong tháng 02 năm 2024)

Điều 2. Yêu cầu các đơn vị vận tải có phương tiện vi phạm tại Điều 1 Quyết định này:

- Trong thời hạn 07 ngày kể từ khi Quyết định có hiệu lực phải nộp lại phù hiệu về Sở Giao thông vận tải Bình Định.

- Không được sử dụng phương tiện bị thu hồi phù hiệu để tham gia hoạt động kinh doanh vận tải trong thời gian bị thu hồi phù hiệu.

- Tổ chức kiểm điểm chấn chỉnh công tác quản lý hoạt động của Bộ phận quản lý, theo dõi các điều kiện về an toàn giao thông; yêu cầu đội ngũ lái xe nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về tốc độ và thời gian lái xe, thường xuyên kiểm tra thiết bị giám sát hành trình để bảo đảm duy trì tình trạng kỹ thuật tốt, hoạt động liên tục và truyền dẫn dữ liệu theo quy định trong suốt quá trình tham gia giao thông.

- Nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng phương tiện tham gia kinh doanh vận tải thì đơn vị kinh doanh vận tải phải làm thủ tục để được cấp lại phù hiệu theo quy định tại Khoản 8 Điều 1 của Nghị định số 47/2022/NĐ-CP ngày 19/7/2022, Khoản 4 và Khoản 5 Điều 22 của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

Điều 3. Giao các phòng chuyên môn thuộc Sở:

1. Phòng Quản lý vận tải

- Theo dõi, đôn đốc việc chấp hành xử lý vi phạm của các đơn vị kinh doanh vận tải; từ chối việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến đơn vị vận tải có phương tiện bị thu hồi phù hiệu cho đến khi các đơn vị chấp hành đầy đủ, nghiêm túc việc xử lý vi phạm.

- Cung cấp danh sách các đơn vị kinh doanh vận tải không thực hiện nộp lại phù hiệu gửi Thanh tra Sở, Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Bình Định làm căn cứ xử lý theo quy định.

2. Thanh tra Sở

Phối hợp với các lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý nghiêm theo quy định đối với các trường hợp sử dụng phương tiện trong danh sách nêu tại Điều 1 để kinh doanh vận tải trong thời gian phương tiện bị thu hồi phù hiệu, không chấp hành nộp lại phù hiệu theo quy định.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Trưởng Phòng Quản lý Vận tải, Chánh Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Giám đốc các đơn vị có phương tiện vi phạm và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh (b/c);
- Cục ĐBVN (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Phòng CSGT – Công an tỉnh;
- Công an các tỉnh, TP (p/h);
- Sở GTVT các tỉnh, TP (p/h);
- Các bến xe khách liên quan;
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLVT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Hòa

**DANH SÁCH CÁC PHƯƠNG TIỆN KINH DOANH VẬN TẢI BỊ THU HỒI
PHÙ HIỆU DO VI PHẠM VỀ TỐC ĐỘ TRÊN 5 LẦN/1000 KM
TRONG THÁNG 02/2024**

(Kèm theo Quyết định số /SGTVT-VT ngày /4/2024 của Sở GTVT Bình Định)

STT	Biển kiểm soát	Loại hình	Đơn vị vận tải	Số lần vi phạm/ 1000 Km
1	77H02849	Xe đầu kéo	CÔNG TY CỔ PHẦN HBC HÙNG VIỆT QN	29
2	77E00316	Xe tải	CÔNG TY CỔ PHẦN HBC HÙNG VIỆT QN	14
3	77C11372	Xe Container	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI NGUYỄN	10
4	77H03461	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TM NGỌC CÂN	13
5	77C11091	Xe Container	CÔNG TY TNHH ĐỒ GỖ NGHĨA PHÁT	8
6	77G00047	Xe tải	CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ VẬN TẢI PHÚ GIA	12
7	77H00594	Xe Container	CÔNG TY TNHH DV TM QUY THÀNH	56
8	77H00557	Xe Container	CÔNG TY TNHH DV TM QUY THÀNH	35
9	77H00522	Xe Container	CÔNG TY TNHH DV TM QUY THÀNH	31
10	77H04913	Xe Container	CÔNG TY TNHH DV TM QUY THÀNH	26
11	77H00586	Xe Container	CÔNG TY TNHH DV TM QUY THÀNH	18
12	77H01632	Xe Container	CÔNG TY TNHH LÂM TÍN	7
13	77H00065	Xe Container	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN LƯU GIA BẢO	5
14	77H02362	Xe tải	CÔNG TY TNHH MTV TM & DV VẬN TẢI AN THÀNH ĐẠT	9
15	77H03651	Xe Container	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUÍ PHƯỚC	19
16	77H02850	Xe Container	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUÍ PHƯỚC	10
17	77H02874	Xe Container	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUÍ PHƯỚC	7
18	77H00859	Xe Container	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUÍ PHƯỚC	5
19	77H03614	Xe Container	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUÍ PHƯỚC	8
20	77H02307	Xe tải	CÔNG TY TNHH TM & MT HẬU SANH	6
21	77H02347	Xe đầu kéo	CÔNG TY TNHH TM DV TH VẬN TẢI BẢO AN	7
22	77C13797	Xe Container	CÔNG TY TNHH TM DV VẬN TẢI PHÚC ĐẠT	7
23	77H01386	Xe tải	CÔNG TY TNHH VẬN TẢI TỔNG HỢP TÂN ĐẠT	18
24	77C19837	Xe Container	CÔNG TY TNHH VẬN TẢI TRÚC PHƯƠNG	6

25	77C10696	Xe Container	CÔNG TY TNHH VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI ĐĂNG KHÔI	5
26	77H04828	Xe Container	CÔNG TY TNHH VT & DV THƯƠNG MẠI QUÝ PHONG	17
27	77H00517	Xe Container	CÔNG TY TNHH XD&VT TM TÂN THUẬN PHÁT	6
28	77H01518	Xe Container	CÔNG TY TNHH XD&VT TM TÂN THUẬN PHÁT	6
29	77C20458	Xe Container	HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ VẬN TẢI THUYẾT BỘ MIỀN TRUNG	16
30	77H02062	Xe tải	HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ VẬN TẢI THUYẾT BỘ MIỀN TRUNG	17
31	77E00646	Xe taxi	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VẬN TẢI SÀI GÒN CHI NHÁNH BÌNH ĐỊNH	7
32	60E00666	Xe taxi	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN VẬN TẢI SÀI GÒN CHI NHÁNH BÌNH ĐỊNH	7
33	77A17171	Xe taxi	CHI NHÁNH HỢP TÁC XÃ HÒA BÌNH XANH TẠI BÌNH ĐỊNH	5
34	77B02385	Xe tuyến cố định	CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI ĐẠT THÀNH	11
35	77F00592	Xe tuyến cố định	CÔNG TY TNHH DV VẬN TẢI DU LỊCH THẢO NGUYỄN	11
36	77B01925	Xe tuyến cố định	CÔNG TY TNHH LƯƠNG PHÁP	6
37	77F00562	Xe tuyến cố định	CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT TM DV BẢO HÙNG	6
38	77B01891	Xe tuyến cố định	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VẬN TẢI HÙNG AN	10
39	50H35951	Xe tuyến cố định	CÔNG TY TNHH VẬN TẢI ĐIỂM MÀU	12
40	77B01233	Xe tuyến cố định	CÔNG TY TNHH VẬN TẢI ĐIỂM MÀU	18
41	77B02071	Xe hợp đồng	CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DU LỊCH VINH ĐIỂM	16
42	77B02463	Xe tuyến cố định	CÔNG TY TNHH VẬN TẢI HÀNH KHÁCH DỪNG LỆ	7
43	77B01329	Xe tuyến cố định	CÔNG TY TNHH VẬN TẢI KHÁCH ĐỆ NHẤT	6
44	77B01529	Xe tuyến cố định	CÔNG TY TNHH VẬN TẢI KHÁCH ĐỆ NHẤT	5
45	51B20700	Xe hợp đồng	HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ VẬN TẢI THUYẾT BỘ MIỀN TRUNG	6
46	79F00420	Xe tuyến cố định	HỢP TÁC XÃ TATACO	8
47	77B01244	Xe tuyến cố định	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ 2-9 QUY NHƠN	6
48	50F05240	Xe tuyến cố định	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI HOÀI NHƠN	39
49	77F00109	Xe tuyến cố định	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI HOÀI NHƠN	7
50	77H04938	Xe tuyến cố định	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI HOÀI NHƠN	11

51	77B01443	Xe tuyến cố định	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI HOÀI NHƠN	10
52	77B01779	Xe tuyến cố định	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI HOÀI NHƠN	16
53	77E00532	Xe tuyến cố định	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI HOÀI NHƠN	9
54	77F00522	Xe tuyến cố định	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI HOÀI NHƠN	7
55	77B01162	Xe hợp đồng	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI HOÀI NHƠN	5
56	77F00073	Xe hợp đồng	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI HOÀI NHƠN	8
57	77F00107	Xe tuyến cố định	HTX VẬN TẢI Ô TÔ HOÀI ÂN	57
58	77H04405	Xe tuyến cố định	HTX VẬN TẢI Ô TÔ HOÀI ÂN	11
59	77B00242	Xe bus	XÍ NGHIỆP VẬN TẢI KHÁCH CÔNG CỘNG QUY NHƠN	8